

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 31/07/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

GMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

GMC - CTCP Sản xuất Thương mại May Sài Gòn - Ngày 21/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2018, ngày đăng ký cuối cùng là 22/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/9/2018.

PMC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

PMC - CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic - Ngày 14/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2018, ngày đăng ký cuối cùng là 15/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/8/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -76.01	25,451.06
	S&P 500	↓ -107.42	7,630.00
	Nasdaq	↓ -16.22	2,802.60
	FTSE 100	↓ -0.46	7,700.85
CHÂU ÂU	DAX	↓ -62.20	12,798.20
	CAC 40	↓ -20.54	5,491.22
	Nikkei 225	↑ 8.88	22,553.72
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -150.12	28,583.01
	Shanghai	↑ 7.35	2,876.40

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 31/07/2018

ÁP LỰC BÁN MẠNH, VN-INDEX VẪN TĂNG GẦN 7 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Ba (31/07), nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ hứng chịu áp lực chốt lời khá mạnh, tuy nhiên lực cầu cũng mạnh không kém đã khiến cho nhóm này giao dịch giằng co trong biên độ hẹp. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và ngân hàng giao dịch phân hóa.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6,66 điểm, đóng cửa ở mức 956,39. Thanh khoản HOSE tăng mạnh lên mức hơn 240 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.700 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 70 tỷ đồng trên HOSE.

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 960 - 980 điểm, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 980.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 31/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.669 đồng, tăng 10 đồng so với phiên trước đó

Hôm nay 31/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm VND/USD tăng thêm 10 đồng so với hôm qua, lên mức 22.669 đồng. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD sáng nay tăng mạnh. Cụ thể: Ngân hàng Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 23.230 - 23.310 VND/USD (mua vào - bán ra), tăng 20 đồng ở cả 2 chiều so với ngày hôm qua.

Sáng ngày 31/07: Giá vàng SJC ở mức 36,69 - 36,89 triệu đồng/lượng

Giá vàng SJC mở cửa sáng nay ngày 31/7 tại thị trường Hà Nội đang được giao dịch ở mức 36,69 - 36,89 triệu đồng/lượng, giảm 20.000 đồng/lượng so với chiều ngày hôm qua. Trên thị trường vàng thế giới, chốt phiên đêm qua tại Mỹ, giá vàng giao ngay giảm 2,2 USD xuống 1.221 USD/ounce, sang phiên Châu Á sáng nay, giá vàng xoay nhẹ quanh mức trên. Giá vàng giao tháng 8/2018 giảm 0,8 USD xuống 1.220,5 USD/ounce.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 30/07: Chỉ số Dow Jones giảm 0.57%, xuống 25,306.83 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 144.23 điểm (tương đương 0.57%) xuống 25,306.83 điểm, chỉ số S&P 500 mất 16.22 điểm (tương đương 0.58%) còn 2,802.6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite sụt 107.42 điểm (tương đương 1.39%) xuống 7,630.00 điểm.

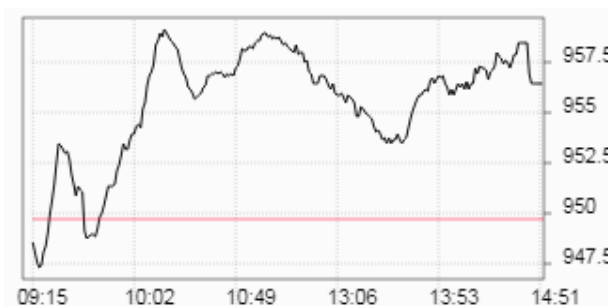
Ngày 30/07: Dầu WTI tăng 2.1%, lên 70.13 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 9 trên sàn Nymex tăng 1.44 USD (tương đương 2.1%) lên 70.13 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn tiến 68 xu (tương đương 0.9%) lên 74.97 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

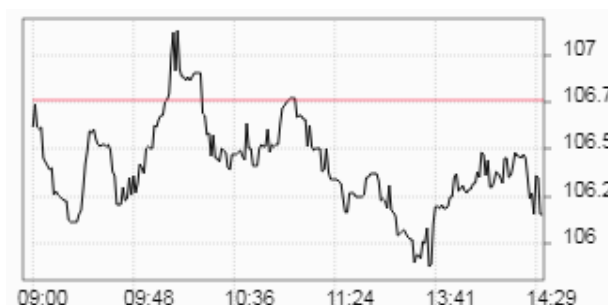
Thay đổi (điểm)	↑	+6,66/+0,70%
Giá trị (điểm)	↑	956.39
Khối lượng (cp)		242,402,537
Giá trị (tỷ đồng)		4,690.67
Số mã tăng giá	↑	150
Số mã giảm giá	↓	135
Số mã đứng giá	→	79

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
NAV	4.9	4.9	4.9	4.9	10	↑ 7.0%
TMT	4.8	5.1	5.1	4.8	52,760	↑ 6.9%
SAV	7.6	8.7	8.7	7.6	27,150	↑ 6.9%
FDC	17.9	17.9	17.9	17.9	10	↑ 6.9%
KAC	15.6	15.6	15.6	15.6	10	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,60/-0,56%
Giá trị (điểm)	↓	106.16
Khối lượng (cp)		40,110,784
Giá trị (tỷ đồng)		458.90
Số mã tăng giá	↑	75
Số mã giảm giá	↓	73
Số mã đứng giá	→	230

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TKC	26.4	26.4	26.4	26.4	100	↑ 10.0%
PTI	18	21.1	21.1	17.5	2,675	↑ 9.9%
ECI	14.7	14.7	14.7	14.7	100	↑ 9.7%
NBW	18.2	18.2	18.2	18.2	100	↑ 9.6%
HVA	4.2	4.6	4.6	4.2	133,800	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,233,030	996,009
BÁN	9,592,040	545,310
MUA - BÁN	1,640,990	450,699

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 31/07, khối ngoại bán ròng gần 70 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 10 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 11 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 460 tỷ đồng) và bán ra gần 9,5 triệu cổ phiếu (trị giá gần 530 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 17 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá gần 7 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 30/07/2018):

3,020,200.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 30/07/2018):

949.73 điểm

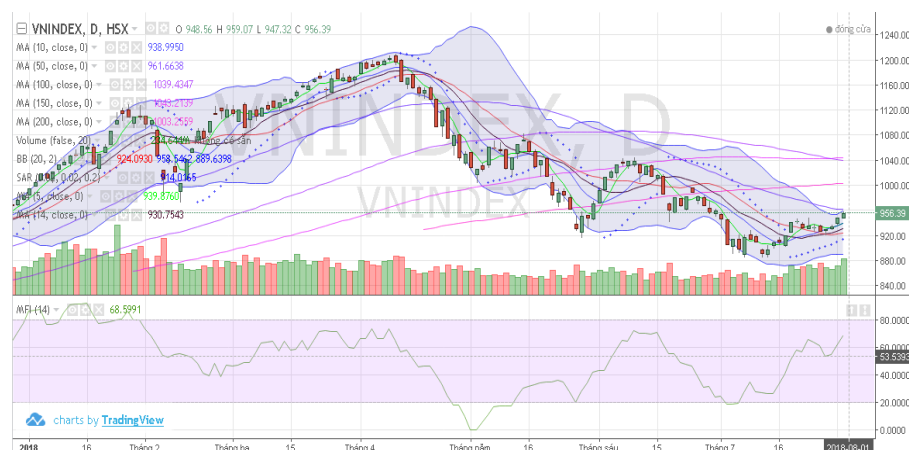
Cập nhật ngày 31/07/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	9.8%	2,679,611,550	110.5	110.3	-0.2	-0.2%	170,450	-0.17
VIC	9.3%	2,637,707,954	106.4	106.4	0.0	0.0%	1,902,890	0.00
VNM	8.1%	1,451,453,429	168.5	168.2	-0.3	-0.2%	634,220	-0.14
VCB	6.8%	3,597,768,575	57.3	58.5	1.2	2.1%	3,438,180	1.35
GAS	5.5%	1,913,950,000	86.9	87.8	0.9	1.0%	591,060	0.54
SAB	4.4%	641,281,186	206.8	205.5	-1.3	-0.6%	112,500	-0.26
MSN	3.1%	1,157,373,974	81.4	84.2	2.8	3.4%	910,850	1.02
BID	3.0%	3,418,715,334	26.3	26.3	0.0	0.0%	5,307,160	0.00
CTG	2.9%	3,723,404,556	23.85	23.6	-0.3	-1.1%	5,360,140	-0.29
VRE	2.5%	1,901,078,733	39.8	40.6	0.8	2.0%	1,817,460	0.48
PLX	2.5%	1,293,878,081	58	60.5	2.5	4.3%	1,559,950	1.02
VJC	2.2%	451,343,284	144.5	144.4	-0.1	-0.1%	878,870	-0.01
HPG	1.9%	1,517,079,000	37.05	37.35	0.3	0.8%	5,772,660	0.14
BVH	1.7%	680,471,434	75	78.1	3.1	4.1%	200,730	0.66
MBB	1.4%	1,815,505,363	23.5	23.45	-0.1	-0.2%	6,223,030	-0.03
VPB	1.4%	1,497,403,415	27.3	27.1	-0.2	-0.7%	3,761,470	-0.09
NVL	1.3%	652,638,750	60.6	62	1.4	2.3%	932,330	0.29
MWG	1.2%	323,169,521	116	116.8	0.8	0.7%	568,610	0.08
HDB	1.1%	980,999,979	35.2	35.6	0.4	1.1%	1,501,400	0.12
TCB	1.0%	1,165,530,720	26.1	27.8	1.7	6.5%	4,690,660	0.62

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash 50% stocks

Vùng hỗ trợ: 920 - 940 Vùng kháng cự: 960 - 980

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 960 - 980 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 920 - 940 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 920. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 880 - 900 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 960 - 980 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 980. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.020 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

HNX-INDEX



50% cash 50% stocks

Vùng hỗ trợ: 104.0 - 106.0 Vùng kháng cự: 108.0 - 110.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108.0 - 110.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 104.0 - 106.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 100.0 - 102.0.

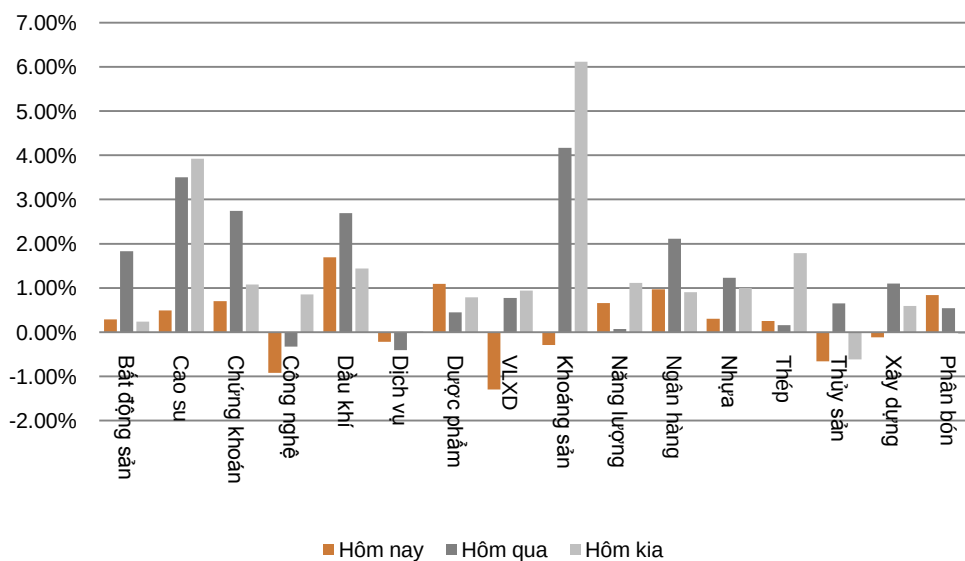
Trong kịch bản tích cực, vùng 108.0 - 110.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 110.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 112.0 - 114.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.29%
Cao su	↑ 0.49%
Chứng khoán	↑ 0.70%
Công nghệ	↓ -0.92%
Dầu khí	↑ 1.69%
Dịch vụ	↓ -0.22%
Dược phẩm	↑ 1.09%
VLXD	↓ -1.30%
Khoáng sản	↓ -0.29%
Năng lượng	↑ 0.66%
Ngân hàng	↑ 0.97%
Nhựa	↑ 0.30%
Thép	↑ 0.25%
Thủy sản	↓ -0.66%
Xây dựng	↓ -0.12%
Phân bón	↑ 0.84%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	110.5	110.3	↓ -0.2	↓ -0.2%	170,450
	VIC	106.4	106.4	→ 0.0	→ 0.0%	1,902,890
	VRE	39.8	40.6	↑ 0.8	↑ 2.0%	1,817,460
Chứng khoán	SSI	28.6	28.9	↑ 0.3	↑ 1.1%	7,063,700
	HCM	55.9	56.6	↑ 0.7	↑ 1.3%	298,910
	VCI	57	57	→ 0.0	→ 0.0%	98,110
Dầu khí	GAS	86.9	87.8	↑ 0.9	↑ 1.0%	591,060
	PLX	58	60.5	↑ 2.5	↑ 4.3%	1,559,950
	BSR	15.5	15.7	↑ 0.2	↑ 1.3%	1,450,400
Ngân hàng	VCB	57.3	58.5	↑ 1.2	↑ 2.1%	3,438,180
	BID	26.3	26.3	→ 0.0	→ 0.0%	5,307,160
	CTG	23.85	23.6	↓ -0.3	↓ -1.1%	5,360,140
Thép	HPG	37.05	37.35	↑ 0.3	↑ 0.8%	5,772,660
	TVN	9.5	9.5	→ 0.0	→ 0.0%	15,800
	HSG	11.75	11.25	↓ -0.5	↓ -4.3%	5,725,360

Cập nhật ngày 31/07/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 2.58%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↑ 4.89%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 3.85%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↓ -0.40%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 3.80%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -0.93%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 2.10%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -0.52%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↑ 10.25%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 1.76%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↑ 2.62%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 2.21%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 4.12%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -1.32%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 1.58%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 1.96%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 31/07/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	69.638 ↓	-0.53% ↑	1.64% ↓	-5.39% ↑	41.67%	31/07/2018
Brent	74.6859 ↑	0.66% ↑	2.34% ↓	-4.41% ↑	45.15%	31/07/2018
Natural gas	2.7992 ↑	0.04% ↑	2.49% ↓	-2.16% ↓	-0.67%	31/07/2018
Gasoline	2.1533 ↓	-0.45% ↑	2.73% ↑	2.28% ↑	29.59%	31/07/2018
Heating oil	2.1541 ↓	-0.58% ↑	1.00% ↓	-0.08% ↑	31.24%	31/07/2018
Ethanol	1.414 ↓	-2.68% ↑	2.11% ↑	3.56% ↓	-6.08%	31/07/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	826.9 ↑	0.35% ↑	1.39% ↓	-1.80% ↑	3.95%	31/07/2018
Gold	1,220.9 ↓	-0.19% ↓	-0.25% ↓	-1.65% ↓	-3.74%	31/07/2018
Silver	15.4 ↓	-0.33% ↓	-0.07% ↓	-2.52% ↓	-7.60%	31/07/2018
Platinum	826.9 ↑	0.35% ↓	-0.19% ↑	1.34% ↓	-12.38%	31/07/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	10.9 ↑	0.28% ↓	-2.35% ↓	-6.40% ↓	-27.43%	31/07/2018
Lumber	444.1 ↓	-0.31% ↓	-6.96% ↓	-22.85% ↑	16.59%	31/07/2018
Neodymium	412,500.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-1.79% ↓	-13.16%	31/07/2018
Live Cattle	108.3 ↓	-0.39% ↓	-0.28% ↑	1.43% ↓	-3.88%	31/07/2018
Rubber	164.3 ↑	0.24% ↑	2.37% ↓	-1.38% ↓	-19.89%	31/07/2018
Canola	495.0 ↑	0.24% ↑	1.04% ↓	-4.53% ↓	-0.68%	31/07/2018
Soybeans	881.1 ↑	0.51% ↑	2.66% ↑	3.81% ↓	-8.20%	31/07/2018
Wheat	547.9 ↑	0.05% ↑	7.37% ↑	14.08% ↑	18.78%	31/07/2018
Cotton	89.3 ↑	0.22% ↑	2.84% ↑	6.45% ↑	27.59%	31/07/2018
Rice	11.9 ↓	-0.59% ↓	-1.41% ↑	0.76% ↓	-3.92%	31/07/2018
Cheese	1.5 →	0.00% ↓	-0.27% ↓	-8.02% ↓	-3.56%	31/07/2018
Palm Oil	2,129.0 ↑	0.33% ↓	-0.05% ↓	-7.56% ↓	-20.32%	31/07/2018
Milk	14.1 ↓	-0.14% ↓	-0.49% ↓	-7.53% ↓	-8.73%	31/07/2018
Coffee	110.8 ↑	0.27% ↓	-0.22% ↑	3.34% ↓	-19.19%	31/07/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	495.0 ↑	0.24% ↑	1.04% ↓	-4.53% ↓	-0.68%	31/07/2018
Copper	2.8 ↓	-0.36% ↓	-0.99% ↓	-5.43% ↓	-3.71%	31/07/2018
Steel	4,181.0 ↓	-0.57% ↑	1.11% ↓	-0.83% ↑	8.60%	31/07/2018
Coal	106.2 ↓	-8.00% ↓	-6.31% ↓	-3.91% ↑	20.27%	31/07/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DVN	Mua	Mở	16.0	16.0	33.6	↑ 110.0%	→ 0.0%	13/06/2018	
SHB	Mua	Mở	9.2	9.2	12.6	↑ 37.0%	→ 0.0%	13/06/2018	
KBC	Mua	Mở	12.0	12.0	15.0	↑ 25.0%	→ 0.0%	28/06/2018	
Trung bình:							→ 0.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 31/07/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
31/07/2018	01/08/2018	16/08/2018	PMJ	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,350 đồng/CP	11.9	0 (0%)
31/07/2018	01/08/2018	31/07/2018	PGD	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	39.8	0.1 (0.25%)
31/07/2018	01/08/2018	n/a	PNC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	12.8	-0.85 (-6.23%)
n/a	n/a	31/07/2018	TLH	HOSE	Niên yết cổ phiếu bổ sung - 9,148,308 CP	n/a	n/a
31/07/2018	01/08/2018	04/09/2018	EME	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	16.2	0 (0%)
31/07/2018	01/08/2018	10/08/2018	ABT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	43.3	2.3 (5.61%)
31/07/2018	01/08/2018	14/08/2018	SZE	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	7.7	0 (0%)
31/07/2018	01/08/2018	14/08/2018	NAU	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 72 đồng/CP	10	0 (0%)
31/07/2018	01/08/2018	n/a	BSG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	8	1 (14.29%)
31/07/2018	01/08/2018	07/09/2018	BSG	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 100 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	31/07/2018	DXG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,000,000 CP	n/a	n/a
31/07/2018	01/08/2018	18/08/2018	DSC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	65	-4.5 (-6.47%)
31/07/2018	01/08/2018	n/a	PMG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
01/08/2018	02/08/2018	20/08/2018	TVC	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	10.8	0 (0%)
01/08/2018	02/08/2018	n/a	DTD	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	15	0 (0%)
n/a	n/a	01/08/2018	SGN	HOSE	Giao dịch lần đầu - 23,995,952 CP	146	0.9 (0.62%)
01/08/2018	02/08/2018	20/08/2018	HCS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 910 đồng/CP	13.8	0 (0%)
01/08/2018	02/08/2018	08/08/2018	HAG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	7.58	0 (0%)
n/a	n/a	01/08/2018	EVS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 60,000,000 CP	n/a	n/a
01/08/2018	02/08/2018	20/08/2018	FSC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	11.2	0 (0%)
02/08/2018	03/08/2018	17/08/2018	ASP	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	7.1	-0.1 (-1.39%)
02/08/2018	03/08/2018	31/08/2018	BVH	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	75.5	1.6 (2.17%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.